TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 582/2025/HS-PT
Ngày: 24-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: 1/ Bà Đoàn Thị Hương Giang

2/ Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 24/9/2025, tại Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 461/TLPT-HS, ngày 08/9/2025 đối với bị cáo Nguyễn Quốc N do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST, ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo:

Nguyễn Quốc N, sinh ngày 28/02/1995 tại tỉnh Quảng Trị; Thường trú: đường A, phường X, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: đường M, quận N, phường I; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T và bà Hoàng Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/5/2024 (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 05/5/2024, Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Bình Chánh tiến hành kiểm tra cư trú phòng trọ nhà số O, đường R, quận X, Thành phố Hồ Chí Minh có mặt Nguyễn Quốc N và Lữ Chí L. Qua kiểm tra, lực lượng Công an phát hiện thu giữ tại vị trí trong nhà vệ sinh có 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá, bên trong ống thủy tinh chứa tinh thể, kết quả giám

định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0553 gam, loại Methamphetamine. L thừa nhận là ma túy của L mang đến để sử dụng. Công an tiếp tục thu giữ bên dưới tấm nệm trong phòng trọ có 01 gói nylon chứa tinh thể được hàn kín 02 đầu, kết quả giám định là ma tuý ở thể rắn, có khối lượng 0,1682 gam, loại Methamphetamine (ma túy đá). N khai nhận là ma túy đá cất giữ nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, Tổ công tác tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, đưa N và L về trụ sở Công an xã Vĩnh Lộc B làm việc, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh để điều tra, xử lý.

Số ma túy thu giữ của Lữ Chí L và Nguyễn Quốc N đã được giám định, kết quả thể hiện tại Bản kết luận giám định số 5594/KL-KTHS ngày 14/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra, xác định hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quốc N như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 05/5/2024, khi N đang ở phòng trọ nhà số F4/25, ấp 62, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh thì Dương Văn R mang 01 gói ma túy đá và 01 cái nỏ đến rủ N cùng sử dụng. N lấy gói ma túy đổ một nửa vào nỏ, số ma túy còn lại trong gói nylon N cất giữ dưới nệm, sau đó N và R vào nhà vệ sinh sử dụng ma túy. Lúc này, N nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Lữ Chí L nội dung "Sáng a đi với cốt a có rồi, lát e qua thì qua chơi thôi khỏi đi nữa" với mục đích rủ L qua phòng trọ của N sử dụng ma túy, L đồng ý. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L cùng với M (không rõ lai lịch) đến phòng trọ của N, thời điểm này N và R đã sử dụng ma túy xong, N đang ngồi chơi game. Sau đó, N thấy M, L và R lần lượt đi vào nhà vệ sinh nhưng không trực tiếp nhìn thấy cả 03 sử dụng ma túy. M có rủ N sử dụng ma túy nhưng N không sử dụng. Một lúc sau, M và R ra về, còn N và L ở trong phòng trọ thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện N cất giấu ma túy dưới nệm như đã nêu trên.

Kết quả test ma túy đối với N và L đều ghi nhận dương tính với Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Lữ Chí L khai nhận nguồn gốc số ma túy còn lại thu giữ trong nỏ thủy tinh là do L và M cùng hùn tiền để mua. Cụ thể vào khoảng 13 giờ ngày 05/5/2024, M rủ L mỗi người hùn 150.000 đồng mua ma túy mang đến phòng trọ của N sử dụng thì L đồng ý, cả hai thỏa thuận M sẽ ứng 300.000 đồng ra mua ma túy trước rồi L trả tiền lại cho M sau. Sau đó, L điều khiển xe mô tô chở M đến trước địa chỉ số 716 (số cũ G14/13) Láng Le Bàu Cò, ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, tại đây M xuống xe đi bộ vào trong hẻm mua ma túy cất giữ trong người rồi L tiếp tục chở M đến phòng trọ của N. Khi đến nơi, M vào nhà vệ sinh, lấy ma túy mang theo ra bỏ thêm vào nỏ thủy tinh của N và R đã sử dụng trước đó. M dùng bật lửa đốt ma túy sử dụng trước rồi đi ra ngoài và đến L vào tự đốt ma túy sử dụng. M và L thay phiên nhau sử dụng ma túy được 04 lượt, trong quá trình cả hai sử dụng ma túy thì R cũng có vào nhà vệ sinh 01 lần nhưng L không xác định được R có sử

dụng ma túy hay không. Sau đó, M và R ra về, còn N và L ở trong phòng trọ thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Lời khai của bị cáo Nguyễn Quốc N phù hợp với lời khai của Lữ Chí L, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng vụ án:

- 01 bì thư được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Lữ Chí L (đương sự), Nguyễn Ảnh D (người chứng kiến), Võ Văn Sơn (Điều tra viên), Thiếu tá Đinh Hoàng Vũ (Phó Trưởng Công an xã) và hình dấu Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh. Bên trong có 01 đoạn ống thủy tinh chứa tinh thể, qua giám định có khối lượng 0,0553 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn 0,0321 gam);

- 01 bì thư được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Quốc N (đương sự), Nguyễn Ảnh D (người chứng kiến), Võ Văn Sơn (Điều tra viên), Thiếu tá Đinh Hoàng Vũ (Phó Trưởng Công an xã) và hình dấu Công an xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh. Bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể, qua giám định có khối lượng 0,1682 gam, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine (sau giám định còn 0,1176 gam);

- 01 đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu; 01 đoạn ống hút hàn kín một đầu;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế;

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo, số Imei 1: 866815044681937, số Imei2: 866815044681629 cùng 01 simcard có số thuê bao 0325248746 thu giữ của Lữ Chí L, dùng để liên hệ với N sử dụng ma túy;

- 01 điện thoại di động hiệu Realme, số Imei 1: 864250040105773, số Imei2: 864250040105765 cùng 01 simcard có số thuê bao 0588089364 thu giữ của Nguyễn Quốc N, dùng để liên hệ với L sử dụng ma túy.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HSST ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc N 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 10 (nười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2024.

Ngoài ra, bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, phần án phí, quyền và thời hạn kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/8/2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định kháng nghị phúc thẩm số

23/QĐ-VKS với nhận định: Lữ Chí L khai nhận hùn tiền mua ma túy với M mang đến phòng trọ của N sử dụng với M và Dương Văn R. Khối lượng ma túy 0,0553 g Methamphetamin là ma túy do M mang đến nhà N sử dụng. Nguyễn Chí L khai nhận, trước đây N có sử dụng chung ma túy với L tại nhà của R; ngoài ra L còn khai nhận, L từng 02 lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản vào năm 2020, chấp hành tại trại giam Đức Huệ và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy vào năm 2021, chấp hành án tại trại giam An Phước. Như vậy, cấp sơ thẩm chưa làm rõ để xử lý Lữ Chí L và Dương Văn R là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm và người phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Bị cáo Nguyễn Quốc N khai nhận đã thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xác định và không có ý kiến gì đối với kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 31/7/2025, Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm. Ngày 29/8/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kháng nghị phúc thẩm. Kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh được ban hành trong thời hạn quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên kháng nghị. Bị cáo Nguyễn Quốc N khai nhận thực hiện hành vi như bản án sơ thẩm đã xác định. Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Quốc N tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Tòa án nhân dân khu vực 10 đã xét xử bị cáo Nguyễn Quốc N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh:

[3.1] Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Lữ Chí L khai nhận vào lúc 13 giờ ngày 05/5/2024, L cùng M (không rõ lai lịch) hùn tiền mỗi người 150.000 đồng mua ma túy đến phòng trọ của Nguyễn Quốc N tại nhà số F4/25 ấp 62, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng. Cả hai thỏa thuận M sẽ ứng số tiền 300.000 đồng ra mua ma túy trước rồi L trả tiền lại cho M sau. Sau đó, L và M mua ma túy của một người không rõ lai lịch tại trước địa chỉ 716 (số cũ G14/13) Láng Le Bàu Cò, ấp 7, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh rồi mang đến phòng trọ của N. Sau khi

đến phòng trọ của bị cáo N; M vào nhà vệ sinh, lấy ma túy mang theo bỏ thêm vào nỏ thủy tinh của bị cáo N và Dương Văn R đã sử dụng trước đó. M dùng bật lửa đốt ma túy sử dụng trước và đi ra ngoài rồi đến L vào tự đốt ma túy sử dụng. M và L thay phiên nhau sử dụng ma túy được 04 lượt. Trong quá trình cả hai sử dụng ma túy, Dương Văn R cũng vào nhà vệ sinh 01 lần để sử dụng ma túy. Như vậy, đối tượng Lữ Chí L và M đã có hành vi trực tiếp cùng nhau mua ma túy để sử dụng và cho Dương Văn R sử dụng; hành vi này của Lữ Chí L và đối tượng M có dấu hiệu của tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 255 Bộ luật Hình sự; Cơ quan điều tra không xem xét điều tra đối với Lữ Chí L là chưa đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội.

[3.2] Bị cáo Nguyễn Quốc N khai nhận vào lúc 10 giờ ngày 05/5/2024, khi bị cáo N đang ở phòng trọ thì Dương Văn R mang 01 gói ma túy và 01 cái nỏ thủy tinh đến rủ bị cáo N cùng sử dụng ma túy. Sau đó, bị cáo N và R cùng vào nhà vệ sinh để sử dụng ma túy. Như vậy, Dương Văn R đã cung cấp ma túy, bộ dụng cụ sử dụng ma túy cho bị cáo N cùng sử dụng ma túy với R. Bộ dụng cụ sử dụng ma túy này tiếp tục được Lữ Chí L, M và R sử dụng ma túy do M và L mang đến sau đó; hành vi này của Dương Văn R có dấu hiệu tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 255 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra không xem xét điều tra đối với R là chưa đầy đủ, có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội.

[3.3] Lữ Chí L khai nhận đã 02 lần bị xét xử; trong đó 01 lần xét xử 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành tại trại giam Đức Huệ và 01 lần bị xét xử 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành tại trại giam An Phước nhưng tài liệu điều tra chưa điều tra xác định tiền án, nhân thân của L để làm căn cứ xử lý đối với L là điều tra chưa đầy đủ.

[3.4] Từ những căn cứ nêu trên trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST, ngày 31/7/2025 của Tòa án nhân dân Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự.

[4]Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung đối với các nội dung nêu trên nên Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi khi ban hành bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 34/2025/HS-ST ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

2. Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- VKSNDTC; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND KV10; (1)
- P.PC 53 – CA Tp.HCM; (1)
- Thi hành án dân sự Tp.HCM (1)
- Phòng thi hành án KV10; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND KV10; (1)
- Công an Tp. HCM (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Ủy ban nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thương Huyền